

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TRÀ VINH, TỈNH TRÀ VINH

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 17 tháng 8 năm 2023, về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Dân sự thụ lý số: 188/2023/TLST-DS, ngày 10 tháng 7 năm 2023.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng C

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Thanh B, Chủ tịch Hội đồng quản trị, địa chỉ: Số G, đường K, phường M, Quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Nguyễn Trần Thị Cẩm D, sinh năm 2000, địa chỉ: Số R, đường P, khóm E, phường T, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh. theo văn bản ủy quyền số: 77/QĐ-TVH, ngày 31/7/2023

- Bị đơn: Bà Phan Thị A, sinh ngày 30/7/1956, địa chỉ: Số H, khóm L, phường N, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh

CCCD số: 084156000844 cấp ngày 04/4/2021, tại Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Bị đơn bà Phan Thị A thừa nhận còn nợ Ngân hàng C tổng cộng 19.497.925 (mười chín triệu bốn trăm chín mươi bảy nghìn chín trăm hai mươi lăm) đồng, trong đó tiền nợ gốc là 4.788.771 (bốn triệu bảy trăm tám mươi tám nghìn bảy trăm bảy mươi một) đồng và tiền lãi phát sinh tính đến ngày 17/8/2023 là 14.709.154 (mười bốn triệu bảy trăm lẻ chín nghìn một trăm năm mươi bốn) đồng.

- Bị đơn bà Phan Thị A đồng ý trả cho Ngân hàng C tổng cộng 19.497.925 (mười chín triệu bốn trăm chín mươi bảy nghìn chín trăm hai mươi lăm) đồng, trong đó tiền nợ gốc là 4.788.771 (bốn triệu bảy trăm tám mươi tám nghìn bảy trăm bảy mươi một) đồng và tiền lãi phát sinh tính đến ngày 17/8/2023 là 14.709.154 (mười bốn triệu bảy trăm lẻ chín nghìn một trăm năm mươi bốn) đồng.

- Thời gian và phương thức trả: Hai bên thỏa thuận do cơ quan thi hành án thi hành.

Kể từ ngày 18/7/2023 thì bà Phan Thị A phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất đã thỏa thuận trong Giấy đăng ký sử dụng dịch vụ thấu chi tài khoản thẻ số: 1682/TC22/2010, ngày 21/5/2010, cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong Giấy đăng ký sử dụng dịch vụ thấu chi tài khoản thẻ số: 1682/TC22/2010, ngày 21/5/2010 các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ thì lãi suất mà bà Trần phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng C cũng được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng C.

- Về án phí Dân sự sơ thẩm: 487.450 (bốn trăm tám mươi bảy nghìn bốn trăm năm mươi) đồng, bà Phan Thị A phải nộp 243.725 (hai trăm bốn mươi ba nghìn bảy trăm hai mươi lăm) đồng, Ngân hàng C phải nộp 243.725 (hai trăm bốn mươi ba nghìn bảy trăm hai mươi lăm) đồng, nhưng do bà A có đơn xin miễn án phí và bà A thuộc trường hợp được miễn nộp tiền án phí theo quy định nên bà A không phải nộp tiền án phí. Bà A tự nguyện nộp án phí cho Ngân hàng C nên bà A phải nộp 243.725 (hai trăm bốn mươi ba nghìn bảy trăm hai mươi lăm) đồng.

Ngân hàng C không phải nộp án phí nên được nhận lại số tiền tạm ứng án phí 474.000 (bốn trăm bảy mươi bốn nghìn) đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0015588, ngày 10/7/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND TTV;
- VKSND TPTV;
- Chi cục Thi hành án DS TPTV;
- Các đương sự;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Bùi Thị Bích Chi